

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 23 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký, Toà án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST - HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

* **Bị cáo: Đặng Trung T**, sinh năm 1996 tại huyện TT, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn SC, xã HB (nay là xã QT), huyện TT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Trung S (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; vợ, con: Không có; tiền án: Bản án số 14/2021/HS-ST ngày 04/02/2021 Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày ra trại 13/5/2021); Bản án số 104/2021/HS-ST ngày 06/12/2021 Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ngày ra trại 06/02/2024); tiền sự: Ngày 06/10/2015 Công an huyện Quốc Oai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-XPVPHC (chưa nộp phạt); nhân thân: Ngày 30/12/2015 bị Ủy ban nhân dân xã HB ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/12/2015 đến ngày 30/3/2016; danh bản, chỉ bản số 386 do

Công an huyện TT lập ngày 27/9/2024; bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2024, tạm giam ngày 27/9/2024. Có mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Xuân G, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn CC, xã BP, huyện TT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, Đặng Trung T sinh năm 1996 ở Thôn SC, xã HB (nay là xã QT), huyện TT, thành phố Hà Nội đang ở nhà nghỉ HL tại thôn YL 1, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội thì một người đàn ông không quen biết sử dụng số điện thoại 03338.825.691 gọi điện số điện thoại 0982.474.063 của Đặng Trung T hỏi mua 800.000 đồng ma túy “Đá”, T đồng ý và bảo người này trả công cho T 100.000 đồng. Sau đó T gửi cho người đàn ông trên số tài khoản 0982.474.063 mang tên Đặng Trung T mở tại Ngân hàng MB Bank, ngày sau đó T nhận được số tiền 900.000 đồng từ tài khoản số 588908888 Ngân hàng VIB. Sau khi nhận được tiền T đi bộ một mình về phía đầu cầu Phú Lễ ngay gần nhà nghỉ gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m 65 đang đứng ở mép đường, T hỏi và mua được 01 gói ma túy “Đá” với giá 500.000 đồng. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi về phía nhà nghỉ “HL”, khi đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ HL chuẩn bị mang ma túy đi bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng: 01 túi nilong màu trắng có viền màu đỏ, kích thước 2x4,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng, số IMEI 352845146702016, bên trong chứa sim số 0982.474.063.

Tại Kết luận giám định số 6849/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng có viền màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,366 gam”.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKSTT ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố bị cáo Đặng Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Trung T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Do bản thân bị cáo nghiện ma túy nhiều năm, cần tiền để mua ma túy sử dụng nên khi có người gọi điện hỏi mua ma túy và chuyển tiền thì bị cáo đồng ý. Sau khi mua được ma túy bị cáo chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện TT phát hiện và bắt giữ cùng tang vật. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TT trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Đặng Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Trung T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Trung T. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy bao gói ma túy sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng và truy thu bị cáo T số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đặng Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do bản thân nghiện ma túy cần tiền để sử dụng nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, sau khi nhận được điện thoại của một người đàn ông không rõ tên, tuổi hỏi mua 800.000 đồng ma túy “Đá”, bị cáo đồng ý thống nhất giá bán, địa điểm giao ma túy. Khi nhận được số tiền 900.000 đồng của người mua ma túy chuyển qua tài khoản bị cáo đi mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi đến gần cửa nhà nghỉ “HL” thuộc thôn YL 1, xã CK, huyện TT để chuẩn bị đi giao ma túy cho người mua nhưng chưa kịp giao ma túy thì Công an huyện TT bắt quả tang thu giữ 01 túi ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,366 gam cùng vật chứng khác của vụ án.

Như vậy, hành vi tàng trữ 0,366 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích mua bán để hưởng lợi 400.000 đồng của Đặng Trung T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/02/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2021. Đến ngày 06/12/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự là tái phạm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2024. Nay bị cáo tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tái phạm nguy hiểm. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Bị cáo đã bị xét xử về tội ma túy, có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa và nhân thân bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học thay đổi bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo là đối tượng lao động tự do, công việc không ổn định và phải chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Đặng Trung T khai mua của một người đàn ông không quen biết, cao khoảng 1m65, khoảng 40 tuổi. Công an huyện TT T hành rà soát nhưng không làm rõ được để xử lý.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0338.825.691 hỏi mua ma túy của bị cáo T, bị cáo không quen biết, không rõ lai lịch của người này. Cơ quan điều tra đã làm rõ chủ thuê bao là chị Trần Thị Như Quỳnh, sinh năm 1990 ở phố Hàng Tiện, phường QT, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Chị Quỳnh không đăng ký, không sử dụng và không biết ai là người đăng ký tên chị Quỳnh và sử dụng thuê bao nay nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với số tài khoản 588908888 đã chuyển tiền mua ma túy cho T thì qua tra cứu chủ tài khoản là chị Chu Thị P, sinh năm 1990 ở thôn Vĩnh Lộc 1, xã Phùng Xá, huyện TT, thành phố Hà Nội. Chị P khai ngày 18/9/2024 khi đang đi đường về

nhà thì có một người đàn ông nhờ đổi 900.000 đồng tiền mặt sang tiền tài khoản, dù không biết tên tuổi, địa chỉ nhưng chị vẫn đồng ý. Do đó Cơ quan điều tra không làm rõ được người đã chuyển tiền để xử lý theo quy định.

Đối với số tiền 900.000 đồng mà người mua ma túy chuyển cho bị cáo vào tài khoản. Bị cáo sử dụng 500.000 đồng để mua ma túy còn 400.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần truy thu buộc bị cáo phải nộp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao gói ma túy được gói niêm phong sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng, số IMEI 352845146702016, bên trong lắp sim thuê bao số 0982.474.063 thu giữ của bị cáo T là vật chứng vụ án. Bị cáo dùng điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đặng Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Trung T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/9/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn lại sau giám định, trên mép dán của phong bì có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ công an huyện TT và của Đặng Trung T.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện TT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT số 26 ngày 22/01/2025).

Truy thu buộc bị cáo Đặng Trung T phải nộp số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đặng Trung T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND; CQTHA HS huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trí Tuân